

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2428/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đồng Hỷ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất, các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt quy hoạch sử dụng đất huyện Đồng Hỷ thời kỳ 2021-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 549/TTr-STNMT ngày 20 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Đồng Hỷ với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất phân bổ bổ sung năm 2022

Tổng diện tích các loại đất phân bổ bổ sung năm 2022 là 7,0 ha.

(Chi tiết tại phụ lục I kèm theo)

2. Kế hoạch thu hồi đất bổ sung năm 2022

Tổng diện tích thu hồi đất bổ sung năm 2022 là 0,6 ha.

(Chi tiết tại phụ lục II kèm theo)

3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất bổ sung năm 2022

Tổng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất bổ sung năm 2022 là 2,47 ha.

(Chi tiết tại phụ lục III kèm theo)

4. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng bổ sung năm 2022

Tổng diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng bổ sung năm 2022 là 4,48 ha.

(Chi tiết tại phụ lục IV kèm theo)

5. Danh mục các công trình, dự án bổ sung năm 2022

Tổng số có 04 công trình, dự án bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện Đồng Hỷ với diện tích sử dụng đất là 7,0 ha.

(Chi tiết tại phụ lục V kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ có trách nhiệm:

1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

2. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch của các ngành, lĩnh vực có liên quan, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên, Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ hướng dẫn các chủ đầu tư hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo UBND tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trước khi thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

4. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất. Chịu trách nhiệm về thực hiện kế hoạch sử dụng đất đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Tiến

Phụ lục I

Diện tích các loại đất phân bổ bổ sung năm 2022 huyện huyện Đồng Hỷ

(Kèm theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính														
			Thị trấn Sông Cầu	Thị trấn Trại Cau	Xã Cây Thị	Xã Hòa Bình	Xã Hóa Thượng	Xã Hóa Trung	Xã Hợp Tiến	Xã Khe Mo	Xã Minh Lập	Xã Nam Hòa	Xã Quang Sơn	Xã Tân Long	Xã Tân Lợi	Xã Văn Hán	Xã Văn Lãng
1	Đất nông nghiệp																
1.1	Đất trồng lúa																
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác																
1.3	Đất trồng cây lâu năm																
1.4	Đất rừng phòng hộ																
1.5	Đất rừng đặc dụng																
1.6	Đất rừng sản xuất																
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản																
1.8	Đất nông nghiệp khác																
2	Đất phi nông nghiệp	7.00					0.43		0.20					6.37			
2.1	Đất ở nông thôn																
2.2	Đất ở đô thị																
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan																

2.4	Đất an ninh	0.63					0.43		0.20								
2.5	Đất quốc phòng																
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp																
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	6.32											6.32				
2.8	Đất có mục đích công cộng	0.05											0.05				
2.9	Đất cơ sở tôn giáo																
2.10	Đất cơ sở tín ngưỡng																
2.11	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng																
2.12	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối																
2.13	Đất có mặt nước chuyên dùng																
2.14	Đất phi nông nghiệp khác																
3.	Đất chưa sử dụng																

Kế hoạch thu hồi đất bổ sung năm 2022 huyện Đồng Hỷ

(Kèm theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính														
			Thị trấn Sông Cầu	Thị trấn Trại Cau	Xã Cây Thị	Xã Hòa Bình	Xã Hóa Thượng	Xã Hóa Trung	Xã Hợp Tiên	Xã Khe Mo	Xã Minh Lập	Xã Nam Hòa	Xã Quang Sơn	Xã Tân Long	Xã Tân Lợi	Xã Văn Hân	Xã Văn Lãng
1	Đất nông nghiệp	0.55					0.35		0.20								
1.1	Đất trồng lúa	0.37					0.35		0.02								
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	0.01							0.01								
1.3	Đất trồng cây lâu năm																
1.4	Đất rừng phòng hộ																
1.5	Đất rừng đặc dụng																
1.6	Đất rừng sản xuất	0.17							0.17								
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản																
1.8	Đất nông nghiệp khác																
2	Đất phi nông nghiệp	0.05												0.05			
2.1	Đất ở nông thôn																
2.2	Đất ở đô thị																
2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan																

Phụ lục III

Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất bổ sung năm 2022 huyện Đồng Hỷ

(Kèm theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính														
			Thị trấn Sông Cầu	Thị trấn Trại Cau	Xã Cây Thị	Xã Hòa Bình	Xã Hóa Thượng	Xã Hóa Trung	Xã Hợp Tiến	Xã Khe Mo	Xã Minh Lập	Xã Nam Hòa	Xã Quang Sơn	Xã Tân Long	Xã Tân Lợi	Xã Văn Hán	Xã Văn Lãng
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	2.47					0.35		0.20					1.92			
1.1	Đất trồng lúa	0.37					0.35		0.02								
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	1.93							0.01					1.92			
1.3	Đất trồng cây lâu năm																
1.4	Đất rừng phòng hộ																
1.5	Đất rừng đặc dụng																
1.6	Đất rừng sản xuất	0.17							0.17								
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản																
1.8	Đất nông nghiệp khác																
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp																
	<i>Trong đó:</i>																
2.1	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng cây lâu năm																

2.2	Đất trồng lúa chuyển sang đất trồng rừng																
2.3	Đất trồng lúa chuyển sang đất nuôi trồng thủy sản																
2.4	Đất trồng lúa chuyển sang đất làm muối																
2.5	Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất nuôi trồng thủy sản																
2.6	Đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất làm muối																
2.7	Đất rừng phòng hộ chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng																
2.8	Đất rừng đặc dụng chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng																
2.9	Đất rừng sản xuất chuyển sang đất nông nghiệp không phải là rừng																
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở																

Phụ lục IV

Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng bổ sung năm 2022 huyện Đồng Hỷ

(Kèm theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính														
			Thị trấn Sông Cầu	Thị trấn Trại Cau	Xã Cây Thị	Xã Hòa Bình	Xã Hóa Thượng	Xã Hóa Trung	Xã Hợp Tiến	Xã Khe Mo	Xã Minh Lập	Xã Nam Hòa	Xã Quang Sơn	Xã Tân Long	Xã Tân Lợi	Xã Văn Hán	Xã Văn Lãng
	Tổng	4.48															
1	Đất nông nghiệp																
1.1	Đất trồng lúa																
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác																
1.3	Đất trồng cây lâu năm																
1.4	Đất rừng phòng hộ																
1.5	Đất rừng đặc dụng																
1.6	Đất rừng sản xuất																
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản																
1.8	Đất nông nghiệp khác																
2	Đất phi nông nghiệp	4.48					0.08							4.40			
2.1	Đất ở nông thôn																
2.2	Đất ở đô thị																

2.3	Đất xây dựng trụ sở cơ quan																
2.4	Đất an ninh	0.08				0.08											
2.5	Đất quốc phòng																
2.6	Đất xây dựng công trình sự nghiệp																
2.7	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	4.40											4.40				
2.8	Đất có mục đích công cộng																
2.9	Đất cơ sở tôn giáo																
2.10	Đất cơ sở tín ngưỡng																
2.11	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng																
2.12	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối																
2.13	Đất có mặt nước chuyên dùng																
2.14	Đất phi nông nghiệp khác																

Phụ lục V**Danh mục 04 công trình, dự án bổ sung năm 2022
trên địa bàn huyện Đông Hồ***(Kèm theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

STT	Tên công trình dự án sử dụng đất	Địa điểm (xã, phường, thị trấn, huyện)	Diện tích (ha)	Trong đó sử dụng từ loại đất (ha)			
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
	TỔNG CỘNG		7.00	0.37			0.31
1	Trụ sở công an xã Hợp Tiến	Xã Hợp Tiến, huyện Đông Hồ	0.20	0.02			0.18
2	Trụ sở công an xã Hóa Thượng	Xã Hóa Thượng, huyện Đông Hồ	0.43	0.35			0.08
3	Nhà văn hóa xóm Đồng Mây, xã Tân Long	Xã Tân Long, huyện Đông Hồ	0.05				0.05
4	Mỏ đá xóm Mới, xã Tân Long	Xã Tân Long, huyện Đông Hồ	6.32				6.32